TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2021/QĐST-DS

Minh Hoá, ngày 08 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ph D S – Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tòa nhà C T, 109 Tr H Đ, H K, H N

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông H Nh Ý – Phó Giám đốc phòng giao dịch M H Ngân hàng Thương mại cổ phần B, chi nhánh Qu B

Địa chỉ: Tiểu khu 7, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Qu B

Bị đơn: Ông Đ Đ H – sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 29/12/2020 ông Đ Đ H còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền cả gốc và lãi là 23.107.418 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B là ông H Nh Ý và bị đơn là ông Đ Đ H thỏa thuận: Bắt đầu từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2021 mỗi tháng ông Đ Đ H thanh toán cho ngân hàng số tiền 7.000.000 đồng, trả vào ngày 22 hàng tháng tại phòng giao dịch M H. Đến ngày 22/4/2021, số tiền nợ gốc và lãi còn lại bao nhiêu ông Đ Đ H phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ cho ngân hàng Thương mại cổ phần B tại phòng giao dịch M H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD1024051704450 ngày 24/5/2017, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% so với lãi suất vay trong hạn. Nếu hai bên không thỏa thuận được về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Hai bên thỏa thuận ông Đ Đ H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 578.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B được hoàn trả lại 1.100.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên lai số 0004389 ngày 11/12/2020 do ông H Nh Ý nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn